

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tuyển sinh vào các trường

Đại học, Cao đẳng, Trung học chuyên nghiệp hệ chính quy

(Ban hành theo Quyết định số 05/1999/QĐ-BGD&ĐT ngày 23/02/1999 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 15/CP ngày 02/3/1993 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quản lý Nhà nước của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 29/CP ngày 30/3/1994 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của ông Vụ trưởng Vụ Đại học và Vụ trưởng Vụ Trung học chuyên nghiệp và Dạy nghề,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi và bổ sung một số điều của Quy chế tuyển sinh vào các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp hệ chính quy, ban hành theo Quyết định số 05/1999/QĐ-BGD&ĐT ngày 23/2/1999 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, như sau:

1. Điều 2 được sửa đổi như sau:

"Bộ Giáo dục và Đào tạo là cơ quan quản lý Nhà nước và chỉ đạo thống nhất, toàn diện đối với các trường ĐH, CĐ, THCN trong toàn quốc về công tác tuyển sinh.

Bộ Giáo dục và Đào tạo xây dựng và ban hành các chủ trương và chính sách tuyển sinh, các văn bản quy phạm pháp luật về tuyển sinh, in và phát hành các tài liệu hướng dẫn công tác tuyển sinh và quy định thống nhất các biểu mẫu về công tác tuyển sinh.

Chậm nhất là 3 tháng trước ngày thi tuyển sinh, Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố công khai các chỉ tiêu tuyển sinh vào các bậc đào tạo của từng trường, vùng tuyển, khối thi, môn thi và lịch thi.

Các Vụ chức năng và Thanh tra Giáo dục của Bộ Giáo dục và Đào tạo có nhiệm vụ chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra các trường thực hiện đúng các quy định về tuyển sinh".

2. Điểm h khoản 2 Điều 7 được sửa đổi bổ sung như sau:

"Việc tuyển thẳng theo mục c, g tiến hành theo những nguyên tắc sau đây:

- Chỉ áp dụng một lần đúng năm học sinh tốt nghiệp THPT.

- Học sinh đạt một hay nhiều giải trong các kỳ thi học sinh giỏi chỉ được hưởng một tiêu chuẩn ưu tiên cao nhất của mình.

- Học sinh đạt giải trong các kỳ thi quốc gia chọn học sinh giỏi được tuyển thẳng vào học các ngành có môn thi tuyển sinh trùng với môn đạt giải. Riêng các ngành sư phạm chỉ tuyển thẳng học sinh có môn đạt giải trùng với ngành đào tạo. Nhóm ngành kinh tế không tuyển thẳng học sinh đạt giải các môn khoa học xã hội và môn ngoại ngữ.

- Đối với những trường có yêu cầu sơ tuyển (Hàng hải, các trường thuộc khối Quốc phòng, Công an, Kiểm sát...) chỉ những người đạt yêu cầu sơ tuyển mới thuộc diện xem xét để tuyển thẳng.

Đối với các trường năng khiếu (Kiến trúc, Văn hoá, Nghệ thuật, Báo chí, Thể dục thể thao...) thí sinh thuộc diện tuyển thẳng, nếu đạt các yêu cầu sơ tuyển, được miễn thi các môn văn hoá, nhưng phải dự thi các môn năng khiếu và phải đạt điểm năng khiếu do trường quy định mới thuộc diện trúng tuyển.

- Tổng số thí sinh được tuyển thẳng vào một trường hoặc một ngành của từng trường quy định tại mục c, g không vượt quá 15% tổng chỉ tiêu tuyển sinh hệ chính quy của trường hoặc của ngành đó. Trong trường hợp số thí sinh đăng ký tuyển thẳng vượt quá 15% tổng chỉ tiêu tuyển sinh thì ưu tiên những người là thành viên trong các đội tuyển quốc gia đã dự thi Olympic quốc tế, tiếp đó đến những người đạt giải trong kỳ thi quốc gia chọn học sinh giỏi (lấy từ giải cao trở xuống).

- Học sinh thuộc diện tuyển thẳng quy định tại mục g, nhưng không sử dụng quyền được tuyển thẳng và học sinh tốt nghiệp THPT loại giỏi, khi dự thi vào các trường ĐH, CĐ, THCN được cộng thêm điểm thưởng. Trong trường hợp đó, điểm tuyển sinh để xét tuyển vào trường là tổng điểm các môn thi tuyển sinh và điểm thưởng.

Mức điểm thưởng được cộng thêm cho thí sinh qui định như sau:

- Cộng thêm 2 điểm cho người đạt giải nhất trong kỳ thi quốc gia chọn học sinh giỏi và người tốt nghiệp THPT loại giỏi có điểm trung bình các bài thi tốt nghiệp THPT đạt từ 9,0 điểm trở lên (không tính điểm khuyến khích).

- Cộng thêm 1,5 điểm cho người đạt giải nhì trong kỳ thi quốc gia chọn học sinh giỏi và người tốt nghiệp THPT loại giỏi có điểm trung bình các bài thi tốt nghiệp THPT đạt từ 8,5 điểm đến cận 9,0 điểm (không tính điểm khuyến khích).

- Cộng thêm 1 điểm cho người đạt giải ba trong kỳ thi quốc gia chọn học sinh giỏi và người tốt nghiệp THPT loại giỏi có điểm trung bình các bài thi tốt nghiệp THPT đạt từ 8,0 điểm đến cận 8,5 điểm (không tính điểm khuyến khích).

- Cộng thêm 0,5 điểm cho người đạt giải khuyến khích trong kỳ thi quốc gia chọn học sinh giỏi đồng thời tốt nghiệp THPT loại khá trở lên.

Đối với những thí sinh đạt giải trong kỳ thi quốc gia chọn học sinh giỏi chỉ được cộng thêm điểm vào bài thi của môn thi ĐH, CĐ hoặc THCN trùng với môn đã đạt giải và trong trường hợp đạt nhiều giải cũng chỉ được hưởng một tiêu chuẩn ưu tiên cao nhất.

Học sinh tốt nghiệp loại xuất sắc của một số trường THCN sẽ được tuyển thẳng vào một số ngành của một số trường ĐH, CĐ. Tiêu chuẩn tốt nghiệp THCN loại xuất sắc, danh mục trường và ngành học được tuyển thẳng quy định tại Phụ lục số 2 kèm theo Quy chế này".

3. Khoản 3 Điều 7 được sửa đổi như sau:

"Trước khi dự thi, thí sinh có hộ khẩu thường trú từ 3 năm trở lên (tính đến ngày dự thi) tại khu vực nào thì hưởng chính sách ưu tiên theo khu vực đó. Học sinh các lớp chuyên, học sinh các trường, lớp để tạo nguồn của các ngành, các trường, lớp dự bị kể cả các trường, lớp dự bị dân tộc, được hưởng điểm xét tuyển theo hộ khẩu gốc trước khi đến học tại trường, lớp này. Riêng quân nhân, công an nhân dân được cử đi dự thi, nếu đóng quân từ 2 năm trở lên tại khu vực nào thì được xét tuyển theo khu vực đó; nếu dưới 2 năm thì được xét theo hộ khẩu thường trú trước khi nhập ngũ.

Các khu vực ưu tiên được quy định như sau:

Khu vực 1 (KV1) gồm các huyện, xã, thị trấn miền núi, vùng cao, vùng xa xôi hẻo lánh, vùng sâu, hải đảo và các thôn, bản, xã thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ.

Khu vực 2 (KV2) gồm các tỉnh, huyện, xã, thị trấn trung du và đồng bằng, ngoại thành các thành phố trực thuộc Trung ương. Khu vực này được chia làm 2 nhóm:

a) Học sinh có hộ khẩu thường trú tại các phường, xã, thị trấn thuộc thành phố không trực thuộc Trung ương; tại các phường, xã, thị trấn thuộc các thị xã và các xã, thị trấn thuộc các huyện ngoại thành của các thành phố trực thuộc Trung ương thuộc nhóm KV2.

b) Học sinh có hộ khẩu thường trú tại các xã, thị trấn không thuộc nhóm a nói trên thì thuộc nhóm khu vực 2 - nông thôn, viết tắt là KV2-NT.

Khu vực 3 (KV3) gồm các quận nội thành của các thành phố trực thuộc Trung ương không thuộc diện xét ưu tiên theo khu vực.

Các khu vực ưu tiên trong tuyển sinh, hàng năm sẽ được Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố chi tiết".

4. Điều 26 được sửa đổi bổ sung như sau:

"1. Thang điểm

- Thang điểm chấm thi là thang điểm 10. Các ý nhỏ được chấm điểm lẻ đến 0,25 điểm. Nếu điểm toàn bài có điểm lẻ là 0,25 thì quy tròn thành 0,5; có điểm lẻ là 0,75 thì quy tròn thành 1,0.

Riêng các môn năng khiếu có thể theo thang điểm khác, nhưng điểm toàn bài phải quy về thang điểm 10 bậc rồi sau đó nhân với hệ số quy định. Cán bộ chấm thi chỉ chấm theo thang điểm 10. Việc tính hệ số do máy tính thực hiện.

- Cán bộ chấm thi chấm bài thi đúng theo thang điểm và đáp án chính thức đã được Trưởng ban chấm thi phê duyệt nhưng không quy tròn điểm.

Những bài làm đúng, có cách giải sáng tạo, độc đáo khác với đáp án có thể được thưởng điểm. Mức điểm thưởng do cán bộ chấm thi đề xuất và do Trưởng môn chấm thi trình Trưởng ban Chấm thi quyết định, nhưng điểm toàn bài không được vượt quá 11 điểm.

2. Xử lý kết quả chấm và làm biên bản chấm thi.

Ban Thư ký so sánh kết quả hai lần chấm và xử lý như sau:

a) Nếu kết quả hai lần chấm giống nhau hoặc lệch nhau 0,25 điểm thì giao túi bài thi cho hai cán bộ chấm thi thống nhất việc quy tròn điểm, ghi điểm vào bài thi và vào biểu số 4 rồi cùng ký tên xác nhận vào bài thi và biểu số 4.